

BÀI TẬP THEO TỪNG CHỦ ĐỀ - LỚP 2 – MÔN TOÁN

CHỦ ĐỀ : PHÉP NHÂN

Câu 1: Viết tiếp

Bảng nhân 2

$2 \times 1 = \dots\dots\dots$
$2 \times 2 = \dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$

Bảng nhân 3

$3 \times 1 = \dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$3 \times 5 = \dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$

Bảng nhân 4

$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$4 \times 4 = \dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$3 \times 9 = \dots\dots\dots$

Bảng nhân 5

$\dots\dots\dots$
$5 \times 2 = \dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$

Câu 2: Tính .

$3 \times 2 = \dots\dots\dots$
$2 \times 1 = \dots\dots\dots$
$3 \times 7 = \dots\dots\dots$
$1 \times 0 = \dots\dots\dots$
$3 \times 9 = \dots\dots\dots$
$4 \times 10 = \dots\dots\dots$
$6 \times 2 = \dots\dots\dots$
$2 \times 10 = \dots\dots\dots$

$3 \times 2 = \dots\dots\dots$
$2 \times 1 = \dots\dots\dots$
$3 \times 5 = \dots\dots\dots$
$6 \times 0 = \dots\dots\dots$
$3 \times 5 = \dots\dots\dots$
$5 \times 10 = \dots\dots\dots$
$7 \times 8 = \dots\dots\dots$
$2 \times 1 = \dots\dots\dots$

$7 \times 3 = \dots\dots\dots$
$2 \times 7 = \dots\dots\dots$
$4 \times 7 = \dots\dots\dots$
$6 \times 0 = \dots\dots\dots$
$4 \times 9 = \dots\dots\dots$
$7 \times 2 = \dots\dots\dots$
$3 \times 3 = \dots\dots\dots$
$4 \times 2 = \dots\dots\dots$

$3 \times 2 = \dots\dots\dots$
$0 \times 1 = \dots\dots\dots$
$5 \times 7 = \dots\dots\dots$
$1 \times 2 = \dots\dots\dots$
$3 \times 2 = \dots\dots\dots$
$4 \times 9 = \dots\dots\dots$
$5 \times 5 = \dots\dots\dots$
$6 \times 9 = \dots\dots\dots$

Câu 3 : Viết tổng thành tích

$$2 + 2 + 2 + 2 + 2 = \dots\dots\dots$$

$$6 + 6 + 6 = \dots\dots\dots$$

$$5 + 5 = \dots\dots\dots$$

$$7 + 7 + 7 + 7 = \dots\dots\dots$$

$$1 + 1 + 1 + 1 = \dots\dots\dots$$

$$3 + 3 + 3 + 3 + 3 = \dots\dots\dots$$

$$4 + 4 + 4 = \dots\dots\dots$$

$$0 + 0 + 0 = \dots\dots\dots$$

$$3 + 3 = \dots\dots\dots$$

$$5 + 5 + 5 = \dots\dots\dots$$

$$4 + 4 + 4 + 4 = \dots\dots\dots$$

$$2 + 2 + 2 + 2 = \dots\dots\dots$$

Câu 4 : Nối đúng

3×3

4×5

4×6

2×9

5×2

8×3

6×4

3×6

2×12

2×10

1×9

Câu 5: Viết các số sau thành tích của 2 số:

$4 = \dots\dots\dots$

$16 = \dots\dots\dots$

$28 = \dots\dots\dots$

$10 = \dots\dots\dots$

$24 = \dots\dots\dots$

$30 = \dots\dots\dots$

$14 = \dots\dots\dots$

$21 = \dots\dots\dots$

$12 = \dots\dots\dots$

$25 = \dots\dots\dots$

$18 = \dots\dots\dots$

$20 = \dots\dots\dots$

$36 = \dots\dots\dots$

$28 = \dots\dots\dots$

$45 = \dots\dots\dots$

$12 = \dots\dots\dots$

$27 = \dots\dots\dots$

$35 = \dots\dots\dots$

$8 = \dots\dots\dots$

$21 = \dots\dots\dots$

$12 = \dots\dots\dots$

$15 = \dots\dots\dots$

$4 = \dots\dots\dots$

$9 = \dots\dots\dots$

$30 = \dots\dots\dots$

$32 = \dots\dots\dots$

$45 = \dots\dots\dots$

$12 = \dots\dots\dots$

$40 = \dots\dots\dots$

$21 = \dots\dots\dots$

Câu 6: Nối đúng

2×11

5×4

4×7

2×10

4×6

3×7

24

20

28

21

22

32

Câu 7: Số ?

Phép nhân	$2 \times 7 = 42$	$3 \times 2 = 6$	$4 \times 1 = 4$	$5 \times 2 = 10$	$2 \times 2 = 6$	$5 \times 1 = 5$	$3 \times 7 = 21$
Thừa số							
Thừa số							
Tích							

Câu 8 : Số ?

Thừa số	5	2	1	3	4	3	2	6	1	5	3	4	2
Thừa số	3			2	4		8	1	10	3			
Tích		4	3			27					18	36	2

Câu 9: Thay các biểu thức sau thành tổng các số hạng bằng nhau rồi tính kết quả:

a) $4 \times 2 + 4 = \dots\dots\dots$

b) $5 \times 5 + 5 = \dots\dots\dots$

c. $2 \times 4 + 2 = \dots\dots\dots$

d. $3 \times 3 + 3 = \dots\dots\dots$

e. $2 \times 2 + 2 = \dots\dots\dots$

f. $3 \times 4 + 3 = \dots\dots\dots$

g. $5 \times 3 + 5 = \dots\dots\dots$

Câu 10: Số ?

Thừa số	1	0	1	3	4	3	2	5	1	3	2	4	2
Thừa số	3			4	9				8	3			
Tích		0	9			12	4	25			18	20	8

Câu 11: Số .

$$\begin{array}{l} 3 \times 2 = \\ 2 \times = \\ 3 \times 4 = \\ \times 0 = 0 \\ \times 9 = 18 \\ 4 \times = 16 \\ \times 2 = 20 \\ 2 \times 9 = \end{array}$$

$$\begin{array}{l} \times 4 = 8 \\ \times 1 = 2 \\ 3 \times = 27 \\ \times 9 = 18 \\ 2 \times 5 = \\ 3 \times 10 = \\ 7 \times = 0 \\ 2 \times 1 = \end{array}$$

$$\begin{array}{l} 7 \times = 21 \\ 2 \times 7 = \\ \times 7 = 14 \\ 6 \times = \\ \times 9 = 36 \\ \times 2 = 16 \\ 3 \times = 24 \\ 4 \times = 20 \end{array}$$

$$\begin{array}{l} 1 \times 7 = \\ 0 \times 1 = \\ \times 5 = 25 \\ 1 \times 9 = \\ 2 \times 2 = \\ \times 9 = 45 \\ 5 \times = 20 \\ \times 9 = 9 \end{array}$$

Câu 12: Viết mỗi biểu thức sau đây thành tích hai thừa số:

- a. $4 \times 2 + 4 \times 5 =$
- b. $1 \times 2 + 1 \times 4 =$
- c. $5 \times 5 + 5 \times 2 =$
- d. $3 \times 6 + 3 \times 3 =$
- e. $1 \times 6 + 1 \times 8 =$
- f. $2 \times 5 + 2 \times 5 =$
- g. $3 \times 3 + 3 \times 7 =$
- h. $4 \times 2 + 4 \times 5 =$
- i. $3 \times 8 + 3 \times 1 =$

Câu 13 : Số ?

Thừa số			10	2	3		4	3		5	2	4	3
Thừa số		4		9	4	7		4	5	5		4	
Tích	10	8	0			21	16		45		14		24

Câu 14: Đúng ghi Đ , sai ghi S

$5 \times 5 = 24$

$4 \times 6 = 25$

$3 \times 3 = 9$

$2 \times 7 = 14$

$2 \times 8 = 16$

$5 \times 6 = 31$

$2 \times 5 = 10$

$2 \times 10 = 10$

$3 \times 8 = 28$

Câu 15: Với các số 2, 8, 4, em hãy lập các phép tính nhân phù hợp

.....

Câu 16: Viết các tích sau dạng tổng các số hạng bằng nhau rồi tính .

$2 \times 5 =$

$3 \times 2 =$

$4 \times 2 =$

$5 \times 5 =$

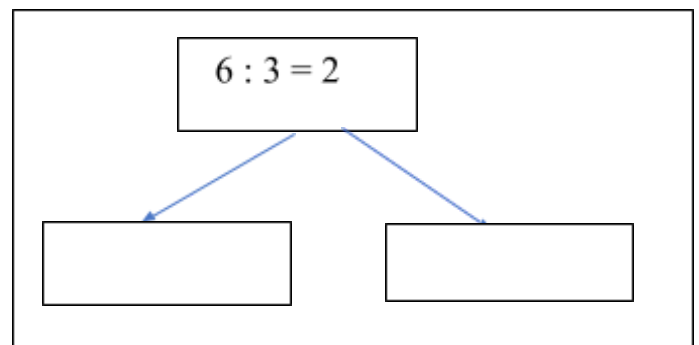
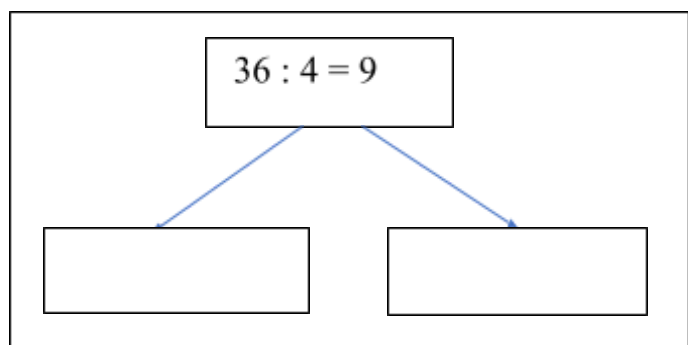
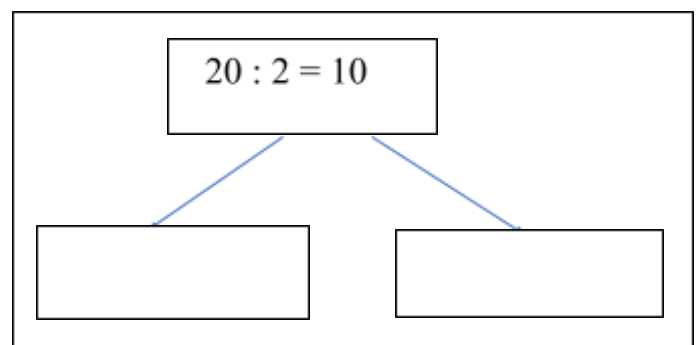
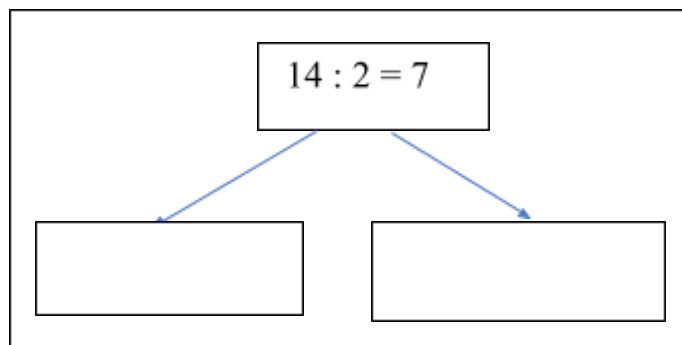
$2 \times 8 =$

$3 \times 3 =$

$4 \times 5 =$

$3 \times 7 =$

Câu 17 : Từ 1 phép tính nhân em hãy viết thành 2 phép tính chia thích hợp .



Câu 18: Với các số 12, 3, 4 em hãy lập các phép tính nhân phù hợp

.....

CHỦ ĐỀ : PHÉP CHIA

Câu 1:Viết tiếp vào chỗ chấm

Bảng chia 2

$2 : 2 = \dots\dots\dots$
$4 : 2 = \dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$

Bảng chia 3

$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$15 : 3 = \dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$24 : 3 = \dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$

Bảng chia 4

$\dots\dots\dots$
$8 : 4 = \dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$36 : 4 = \dots\dots\dots$

Bảng chia 5

$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$15 : 5 = \dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$
$40 : 5 = \dots\dots\dots$
$\dots\dots\dots$

Câu 2: Tính .

$20 : 2 = \dots\dots\dots$
$9 : 1 = \dots\dots\dots$
$24 : 3 = \dots\dots\dots$
$18 : 2 = \dots\dots\dots$
$4 : 4 = \dots\dots\dots$
$10 : 1 = \dots\dots\dots$
$20 : 4 = \dots\dots\dots$
$21 : 3 = \dots\dots\dots$

$6 : 3 = \dots\dots\dots$
$12 : 4 = \dots\dots\dots$
$15 : 3 = \dots\dots\dots$
$30 : 5 = \dots\dots\dots$
$12 : 2 = \dots\dots\dots$
$2 : 2 = \dots\dots\dots$
$28 : 4 = \dots\dots\dots$
$30 : 3 = \dots\dots\dots$

$15 : 5 = \dots\dots\dots$
$7 : 1 = \dots\dots\dots$
$8 : 2 = \dots\dots\dots$
$18 : 3 = \dots\dots\dots$
$24 : 3 = \dots\dots\dots$
$24 : 4 = \dots\dots\dots$
$32 : 4 = \dots\dots\dots$
$18 : 3 = \dots\dots\dots$

$28 : 4 = \dots\dots\dots$
$15 : 5 = \dots\dots\dots$
$15 : 3 = \dots\dots\dots$
$45 : 5 = \dots\dots\dots$
$12 : 3 = \dots\dots\dots$
$12 : 2 = \dots\dots\dots$
$10 : 2 = \dots\dots\dots$
$10 : 5 = \dots\dots\dots$

Câu 3: Từ các số 2, 8,4 em hãy lập các phép tính chia

.....

Câu 4: Thương của phép tính $36 : 4 = ?$

A.8 B. 9 C. 5 D. 6

b.Thương của phép tính $35 : 5 = ?$

A.6 B. 8 C. 3 D. 7

Câu 5 : Điền số thích hợp cho phép tính

a. $12 : \dots\dots\dots = 4$

- A.2 B. 4 C. 3 D. 5

b. $\dots\dots\dots : 2 = 9$

- A.18 B.19 C. 12 D. 20

Câu 6:Đúng ghi Đ, sai ghi S

$56 : 2 = 12 \dots\dots\dots$	$45 : 5 = 9 \dots\dots\dots$	$12 : 2 = 10 \dots\dots\dots$
$18 : 3 = 6 \dots\dots\dots$	$15 : 5 = 5 \dots\dots\dots$	$30 : 3 = 3 \dots\dots\dots$
$16 : 4 = 6 \dots\dots\dots$	$24 : 5 = 4 \dots\dots\dots$	$20 : 2 = 10 \dots\dots\dots$
$42 : 2 = 21 \dots\dots\dots$	$30 : 5 = 6 \dots\dots\dots$	$28 : 4 = 9 \dots\dots\dots$
$2 \times 8 = 19 \dots\dots\dots$	$3 \times 9 = 27 \dots\dots\dots$	$4 \times 10 = 40 \dots\dots\dots$
$3 \times 5 = 15 \dots\dots\dots$	$4 \times 6 = 24 \dots\dots\dots$	$5 \times 2 = 10 \dots\dots\dots$
$3 \times 2 = 7 \dots\dots\dots$	$5 \times 5 = 28 \dots\dots\dots$	$3 \times 10 = 33 \dots\dots\dots$
$5 \times 9 = 45 \dots\dots\dots$	$2 \times 8 = 16 \dots\dots\dots$	$5 \times 8 = 40 \dots\dots\dots$
$4 \times 2 = 8 \dots\dots\dots$	$5 \times 5 = 25 \dots\dots\dots$	$3 \times 4 = 12 \dots\dots\dots$
$5 \times 2 = 15 \dots\dots\dots$	$2 \times 4 = 18 \dots\dots\dots$	$4 \times 8 = 30 \dots\dots\dots$
$32 : 4 = 8 \dots\dots\dots$	$12 : 4 = 4 \dots\dots\dots$	$40 : 5 = 8 \dots\dots\dots$

Câu 7: Hoàn thành bảng sau .

Phép chia	$10 : 5 = 2$	$28 : 4 = 7$	$9 : 3 = 3$	$36 : 4 = 9$	$14 : 2 = 7$	$21 : 3 = 7$	$25 : 5 = 5$
Số bị chia							
Số chia							
Thương							

Câu 8 : Tính:

$4 \times 6 + 16 = \dots\dots\dots$

$20 : 4 \times 6 = \dots\dots\dots$

$5 \times 7 + 25 = \dots\dots\dots$

$30 : 5 : 2 = \dots\dots\dots$

$4 \times 2 \times 3 = \dots\dots\dots$

$27 : 3 + 21 = \dots\dots\dots$

$3 \times 7 + 56 = \dots\dots\dots$

$25 : 5 + 39 = \dots\dots\dots$

$24 + 3 + 48 = \dots\dots\dots$

$4 \times 5 - 16 = \dots\dots\dots$

$3 \times 2 + 4 \times 3 = \dots\dots\dots$

$16 : 4 + 3 \times 4 = \dots\dots\dots$

$12 : 2 + 7 = \dots\dots\dots$

$5 \times 5 + 45 = \dots\dots\dots$

$36 : 4 - 8 = \dots\dots\dots$

$14 : 2 + 56 = \dots\dots\dots$

$3 \times 9 - 2 = \dots\dots\dots$

$2 \times 6 - 7 = \dots\dots\dots$

$18 : 2 + 15 : 3 = \dots\dots\dots$

$2 \times 6 + 24 : 2 = \dots\dots\dots$

Câu 9: Phép nhân thích hợp của $2 + 2 + 2 + 2 + 2 + 2 + 2$ là:

A. 2×7

B. 2×5

C. 2×4

D. 2×2

Câu 10: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm $24 : \dots = 8$ là:

A. 8

B. 3

C. 4

D. 6

Câu 11: a. Phép tính nào dưới đây có kết quả bằng 0?

A. 8×1

B. 1×5

C. 4×0

D. $1 + 0$

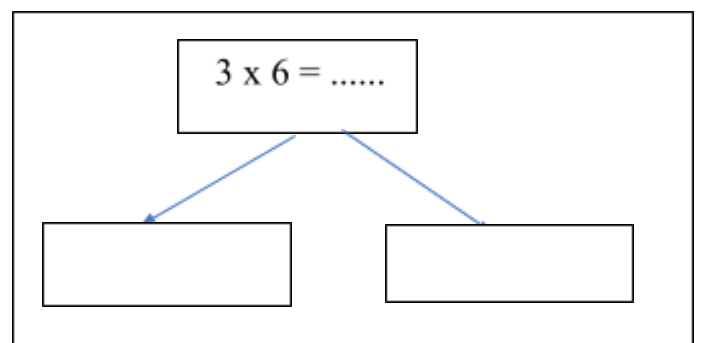
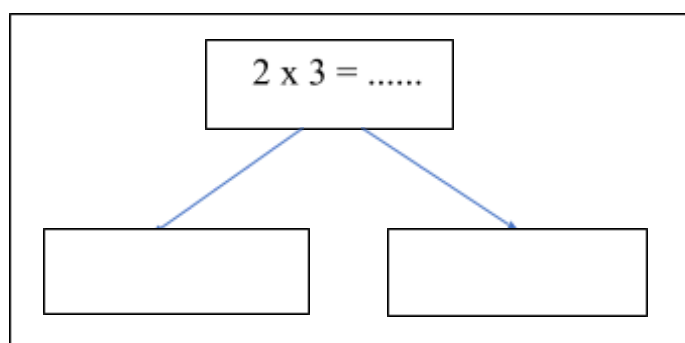
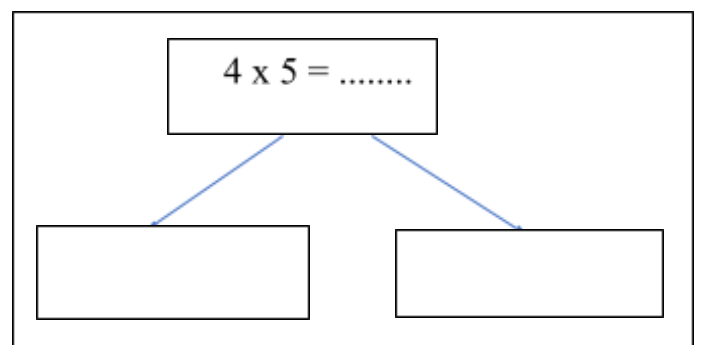
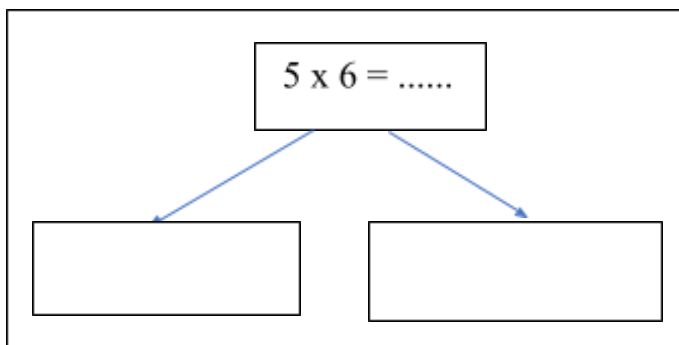
b. 4 là thương của hai số nào ?

A. 4 và 2

B. 20 và 5

C. 10 và 2

Câu 12 : Từ 1 phép tính nhân em hãy viết thành 2 phép tính chia thích hợp .



Câu 13 : Điền số

$6 : \dots\dots\dots = 3$

$18 : \dots\dots\dots = 9$

$21 : \dots\dots\dots = 7$

$\dots\dots\dots : 5 = 5$

$\dots\dots\dots : 2 = 5$

$4 \times \dots\dots\dots = 16$

$8 : 2 = \dots\dots\dots$

$24 : \dots\dots\dots = 8$

$\dots\dots\dots \times 9 = 45$

$2 \times \dots\dots\dots = 10$

$\dots\dots\dots : 6 = 5$

$36 : 4 = \dots\dots\dots$

CHỦ ĐỀ : PHÉP CỘNG

Câu 1: Tính nhẩm

$220 + 310 = \dots\dots\dots$

$620 + 201 = \dots\dots\dots$

$901 + 10 = \dots\dots\dots$

$502 + 110 = \dots\dots\dots$

$710 + 210 = \dots\dots\dots$

$503 + 301 = \dots\dots\dots$

$100 + 0 = \dots\dots\dots$

$820 + 130 = \dots\dots\dots$

$130 + 330 = \dots\dots\dots$

$401 + 20 = \dots\dots\dots$

$901 + 10 = \dots\dots\dots$

$301 + 150 = \dots\dots\dots$

$210 + 450 = \dots\dots\dots$

$620 + 140 = \dots\dots\dots$

$520 + 310 = \dots\dots\dots$

$110 + 701 = \dots\dots\dots$

$140 - 120 = \dots\dots\dots$

$360 - 130 = \dots\dots\dots$

$490 - 210 = \dots\dots\dots$

$150 - 20 = \dots\dots\dots$

$440 - 130 = \dots\dots\dots$

$760 - 160 = \dots\dots\dots$

$690 - 330 = \dots\dots\dots$

$830 - 520 = \dots\dots\dots$

Câu 2: Tính.

$22 + 32 = \dots\dots\dots$

$64 + 20 = \dots\dots\dots$

$90 + 6 = \dots\dots\dots$

$5 + 13 = \dots\dots\dots$

$71 + 11 = \dots\dots\dots$

$75 + 20 = \dots\dots\dots$

$10 + 34 = \dots\dots\dots$

$82 + 24 = \dots\dots\dots$

$17 + 312 = \dots\dots\dots$

$14 + 160 = \dots\dots\dots$

$51 + 713 = \dots\dots\dots$

$113 + 353 = \dots\dots\dots$

$32 + 436 = \dots\dots\dots$

$36 + 410 = \dots\dots\dots$

$111 + 833 = \dots\dots\dots$

$12 + 373 = \dots\dots\dots$

$10 + 758 = \dots\dots\dots$

$402 + 23 = \dots\dots\dots$

$670 + 112 = \dots\dots\dots$

$516 + 171 = \dots\dots\dots$

$241 + 40 = \dots\dots\dots$

$12 + 374 = \dots\dots\dots$

$58 + 130 = \dots\dots\dots$

$739 + 10 = \dots\dots\dots$

Câu 3: Tính

$417 - 214 = \dots\dots\dots$

$637 - 311 = \dots\dots\dots$

$943 - 120 = \dots\dots\dots$

$713 - 12 = \dots\dots\dots$

$852 - 731 = \dots\dots\dots$

$300 - 200 = \dots\dots\dots$

$878 - 434 = \dots\dots\dots$

$391 - 121 = \dots\dots\dots$

$686 - 265 = \dots\dots\dots$

$854 - 231 = \dots\dots\dots$

$861 - 510 = \dots\dots\dots$

$727 - 27 = \dots\dots\dots$

$639 - 32 = \dots\dots\dots$

$743 - 212 = \dots\dots\dots$

$675 - 235 = \dots\dots\dots$

$648 - 240 = \dots\dots\dots$

$248 - 102 = \dots\dots\dots$

$784 - 350 = \dots\dots\dots$

$695 - 650 = \dots\dots\dots$

$940 - 710 = \dots\dots\dots$

$954 - 324 = \dots\dots\dots$

$250 - 100 = \dots\dots\dots$

$983 - 370 = \dots\dots\dots$

$809 - 200 = \dots\dots\dots$

Câu 4: Tính

$288 - 222 + 11 = \dots\dots\dots$	$218 + 122 + 10 = \dots\dots\dots$	$118 - 112 + 20 = \dots\dots\dots$
$703 - 500 + 62 = \dots\dots\dots$	$734 - 510 - 112 = \dots\dots\dots$	$854 - 500 + 12 = \dots\dots\dots$
$65 + 102 - 11 = \dots\dots\dots$	$605 - 250 + 112 = \dots\dots\dots$	$77 - 30 - 27 = \dots\dots\dots$
$900 - 100 - 600 = \dots\dots\dots$	$410 + 400 + 20 = \dots\dots\dots$	$800 + 100 - 400 = \dots\dots\dots$
$424 - 324 + 112 = \dots\dots\dots$	$516 + 121 - 311 = \dots\dots\dots$	$586 - 234 + 21 = \dots\dots\dots$
$698 - 325 - 112 = \dots\dots\dots$	$315 + 113 + 112 = \dots\dots\dots$	$245 - 210 - 10 = \dots\dots\dots$
$193 + 303 - 70 = \dots\dots\dots$	$651 - 320 - 11 = \dots\dots\dots$	$943 - 630 + 0 = \dots\dots\dots$
$54 - 21 + 12 = \dots\dots\dots$	$890 - 230 = \dots\dots\dots$	$309 - 120 + 102 = \dots\dots\dots$

Câu 5: Tính nhẩm

$700 + 200 = \dots\dots\dots$	$400 + 400 = \dots\dots\dots$	$50 + 200 = \dots\dots\dots$
$400 + 100 = \dots\dots\dots$	$900 + 0 = \dots\dots\dots$	$60 + 100 = \dots\dots\dots$
$300 + 500 = \dots\dots\dots$	$500 + 40 = \dots\dots\dots$	$500 + 400 = \dots\dots\dots$
$700 + 100 = \dots\dots\dots$	$600 + 80 = \dots\dots\dots$	$300 + 300 = \dots\dots\dots$
$600 + 200 = \dots\dots\dots$	$800 + 60 = \dots\dots\dots$	$400 + 200 = \dots\dots\dots$
$800 + 100 = \dots\dots\dots$	$100 + 30 = \dots\dots\dots$	$200 + 10 = \dots\dots\dots$

Câu 6 : Đặt tính rồi tính

$760 - 620$	$569 - 267$	$671 - 281$	$450 - 120$	$782 - 12$
.....				
.....				
.....				

Câu 7 : Đặt tính rồi tính

$444 + 218$	$560 + 290$	$333 + 551$	$561 + 209$	$719 + 189$
.....				
.....				
.....				

Câu 8 : Đặt tính rồi tính

$565 - 120$

.....

.....

.....

$600 + 200$

.....

.....

.....

$902 + 23$

.....

.....

.....

$56 + 232$

.....

.....

.....

$510 - 210$

.....

.....

.....

Câu 9 : Đặt tính rồi tính

$900 - 101$

.....

.....

.....

$854 + 12$

.....

.....

.....

$239 - 219$

.....

.....

.....

$78 + 239$

.....

.....

.....

$551 - 442$

.....

.....

.....

Câu 10 : Tính nhẩm

$200 - 200 = \dots\dots\dots$

$300 - 100 = \dots\dots\dots$

$700 - 500 = \dots\dots\dots$

$600 - 600 = \dots\dots\dots$

$700 - 100 = \dots\dots\dots$

$900 - 800 = \dots\dots\dots$

$700 - 300 = \dots\dots\dots$

$900 - 0 = \dots\dots\dots$

$400 - 400 = \dots\dots\dots$

$600 - 100 = \dots\dots\dots$

$800 - 700 = \dots\dots\dots$

$400 - 200 = \dots\dots\dots$

$600 - 200 = \dots\dots\dots$

$800 - 200 = \dots\dots\dots$

$500 - 100 = \dots\dots\dots$

$300 - 200 = \dots\dots\dots$

$100 - 100 = \dots\dots\dots$

$900 - 300 = \dots\dots\dots$

Câu 11 : Tính

$40 - 10 = \dots\dots\dots$

$78 - 22 = \dots\dots\dots$

$78 - 51 = \dots\dots\dots$

$34 + 31 = \dots\dots\dots$

$55 + 32 = \dots\dots\dots$

$45 + 21 = \dots\dots\dots$

$178 - 130 = \dots\dots\dots$

$281 - 110 = \dots\dots\dots$

$341 - 112 = \dots\dots\dots$

$410 + 166 = \dots\dots\dots$

$111 + 432 = \dots\dots\dots$

$440 + 330 = \dots\dots\dots$

$567 - 547 = \dots\dots\dots$

$459 - 313 = \dots\dots\dots$

$465 - 412 = \dots\dots\dots$

$512 + 133 = \dots\dots\dots$

$478 + 320 = \dots\dots\dots$

$281 + 115 = \dots\dots\dots$

Câu 12: Tính :

$140 + 120 - 140 = \dots\dots\dots$	$178 \text{ cm} - 212 \text{ cm} = \dots\dots\dots$
$155 - 110 + 14 = \dots\dots\dots$	$290 \text{ cm} - 110 \text{ cm} + 111 \text{ cm} = \dots\dots\dots$
$235 \text{ cm} + 134 \text{ cm} = \dots\dots\dots$	$711 \text{ kg} + 132 \text{ kg} = \dots\dots\dots$
$428 \text{ cm} + 211 \text{ cm} = \dots\dots\dots$	$213 \text{ kg} + 310 \text{ kg} - 210 \text{ kg} = \dots\dots\dots$
$320 + 110 - 10 = \dots\dots\dots$	$278 \text{ cm} - 112 \text{ cm} = \dots\dots\dots$
$425 - 300 + 14 = \dots\dots\dots$	$290 \text{ cm} - 110 \text{ cm} = \dots\dots\dots$
$621 \text{ cm} + 111 \text{ cm} = \dots\dots\dots$	$561 \text{ kg} + 238 \text{ kg} = \dots\dots\dots$
$200 \text{ cm} + 123 \text{ cm} = \dots\dots\dots$	$898 \text{ kg} + 101 \text{ kg} - 220 \text{ kg} = \dots\dots\dots$

Câu 13 : Tính

$31 + 19 = \dots\dots\dots$	$426 - 21 = \dots\dots\dots$	$837 + 132 = \dots\dots\dots$
$19 + 31 = \dots\dots\dots$	$536 - 145 = \dots\dots\dots$	$837 - 125 = \dots\dots\dots$
$62 + 36 = \dots\dots\dots$	$355 - 332 = \dots\dots\dots$	$930 + 98 = \dots\dots\dots$
$62 + 39 = \dots\dots\dots$	$535 - 230 = \dots\dots\dots$	$900 - 800 = \dots\dots\dots$
$38 + 14 = \dots\dots\dots$	$326 - 221 = \dots\dots\dots$	$387 + 352 = \dots\dots\dots$
$17 + 39 = \dots\dots\dots$	$436 - 215 = \dots\dots\dots$	$837 - 132 = \dots\dots\dots$
$62 + 56 = \dots\dots\dots$	$525 - 2222 = \dots\dots\dots$	$950 + 108 = \dots\dots\dots$
$62 + 63 = \dots\dots\dots$	$595 - 290 = \dots\dots\dots$	$910 - 810 = \dots\dots\dots$
$31 + 14 = \dots\dots\dots$	$326 - 211 = \dots\dots\dots$	$857 + 132 = \dots\dots\dots$
$14 + 31 = \dots\dots\dots$	$436 - 215 = \dots\dots\dots$	$587 - 512 = \dots\dots\dots$
$612 + 33 = \dots\dots\dots$	$55 - 2 = \dots\dots\dots$	$904 + 8 = \dots\dots\dots$
$623 + 30 = \dots\dots\dots$	$55 - 20 = \dots\dots\dots$	$100 - 80 = \dots\dots\dots$

Câu 14 : Đúng ghi Đ, sai ghi S

$12 + 12 = 24$	$65 - 12 = 53$	$211 + 131 = 121$
$72 - 4 = 68$	$572 - 124 = 448$	$52 + 19 = 68$

$89 + 10 = 99 \dots\dots$

$24 + 69 = 93 \dots\dots$

$23 - 61 = 42 \dots\dots$

$72 - 24 = 48 \dots\dots$

$10 - 20 = 30 \dots\dots$

$576 - 284 = 292 \dots\dots$

$51 + 43 = 84 \dots\dots$

$100 - 200 = 300 \dots\dots$

$896 - 138 = 758 \dots\dots$

$678 - 123 = 453 \dots\dots$

$67 + 12 = 79 \dots\dots$

$211 + 131 = 121 \dots\dots$

$123 - 114 = 9 \dots\dots$

$572 - 124 = 448 \dots\dots$

$520 + 109 = 629 \dots\dots$

$89 + 10 = 99 \dots\dots$

$24 + 69 = 93 \dots\dots$

$293 - 621 = 328 \dots\dots$

$752 - 224 = 528 \dots\dots$

$23 + 90 = 113 \dots\dots$

$576 - 284 = 292$

$32 + 100 = 134 \dots\dots$

$345 + 132 = 563 \dots\dots$

$45 + 89 = 133 \dots\dots$

Câu 15 : Khoanh tròn vào phép tính có kết quả lớn nhất ?

A. $789 - 236$

B. $89 + 28$

C. $158 - 28$

D. $27 + 190$

Câu 16: Nối đúng.

$425 - 126$

$768 - 32$

$252 + 321$

$180 + 410$

$506 - 304$

736

573

202

564

590

Câu 17 : Đặt tính rồi tính

$679 + 123$

$890 + 12$

$821 - 123$

$78 + 120$

$439 - 320$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 18 : Đặt tính rồi tính

$79 + 137$

$786 + 102$

$667 - 267$

$45 + 156$

$341 - 178$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 19: Đánh dấu X vào phép tính có kết quả lớn hơn 341

$123 + 236$

$679 - 590$

$236 + 67$

$543 - 130$

$321 + 34$

$$\begin{array}{r} \square \\ 736 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \square \\ 573 \end{array}$$

$$\square$$

$$\square$$

$$\square$$

Câu 20: Tính (theo mẫu)

$$\begin{aligned} 35 + 45 - 20 &= 80 - 20 \\ &= 60 \end{aligned}$$

$93 - 46 + 37 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$84 - 16 - 19 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$78 + 12 - 29 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$76 - 16 + 37 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$12 + 16 - 19 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$56 + 12 + 24 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$33 - 16 + 37 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$13 + 12 + 17 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$90 + 23 - 29 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$79 - 46 + 11 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$80 - 10 - 10 =$

$635 + 234 - 342 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$734 - 572 + 429 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$404 + 218 - 614 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$100 + 100 + 120 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$213 - 120 - 10 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$411 + 101 + 34 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$635 + 234 - 342 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$434 - 372 + 429 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$122 + 111 - 200 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$605 + 134 - 302 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$734 - 372 + 429 =$

CHỦ ĐỀ : GIẢI BÀI TẬP TOÁN CÓ LỜI VĂN

Bài 1. Hồng có 24 que tính, Hồng chia thành 1 đôi gồm 2 chiếc . Hỏi Hồng chia được bao nhiêu đôi ?

[illegible]

Bài 2. Mẹ đi chợ về mua được 1 hộp bánh quy gồm có 21 cái , mẹ chia đều cho 3 anh em .Vậy mỗi người được bao nhiêu cái ?

[illegible]

Bài 3. Lớp 2A có tất cả 3 hàng nữ, mỗi hàng có 9 bạn . Hỏi lớp 2A có tất cả bao nhiêu bạn ?

Tóm tắt	Bài giải
---------	----------

Bài 4. Tháng trước Nam được 3 con điểm 10, tháng thứ 2 Nam được 3 con tiếp .Hỏi Nam nhận được bao nhiêu con điểm 10 trong 2 tháng ? (Hãy thực hiện bằng phép nhân)

<u>Cóm tắt</u>	<u>Bài giải</u>
----------------	-----------------

Bài 5. Hoa có 18 cái kẹo, Hoa chia đều cho 2 bạn Vy và Ly .Hỏi mỗi bạn nhận được bao nhiêu cái kẹo từ Hoa.

Bài 6. Một con nhện có 6 cái chân .Hỏi 2 con nhện có bao nhiêu cái chân ?

Cóm tắt	Bài giải
---------	----------

Bài 7. Một cửa sổ có 2 cánh , vậy 5 cửa sổ như thế thì có bao nhiêu cánh ?

Cóm tắt	Bài giải
---------	----------

Bài 8. Tổ Một làm được 10 cái bánh chưng. Hỏi 2 tổ như thế làm được bao nhiêu cái bánh chưng?

Cóm tắt	Bài giải
---------	----------

Bài 9. Hồng có 16 que tính, Hồng được bạn cho thêm 2 que tính. Hỏi Hồng có bao nhiêu que tính?

<u>Cóm tắt</u>	<u>Bài giải</u>	tất cả
----------------	-----------------	--------

tất cả

Cóm tất

Bài giải

Bài 11: Trong trò chơi Ô ăn quan, mỗi ô có 6 viên sỏi. Hỏi 10 ô như vậy có tất cả bao nhiêu viên sỏi ?

Cóm tất

Bài giải

Cóm tất

Bài giải

Bài 13. Lớp Tùng tham gia cắm trại hè, có tất cả 26 bạn tham gia. Cô giáo chia đều các bạn thành 4 nhóm . Hỏi mỗi nhóm có bao nhiêu bạn

Cóm tất

Bài giải

Bài 14. Trong vườn nhà Nam trồng 128 cây bưởi, số cây bưởi nhiều hơn số cây cam là 2 chục cây. Hỏi trong vườn nhà Nam trồng bao nhiêu cây cam?

Cóm tất

Bài giải

Bài 15. Nhà An có 312 con gà, nhà An có ít hơn nhà Tú 100 con. Hỏi nhà Tú có bao nhiêu con?

Cóm tất

Bài giải

Bài 16. Hoàng có 210 nhãn vở, Hoàng kém Thanh 120 nhãn vở. Hỏi Thanh có bao nhiêu nhãn vở?

Cóm tất

Bài giải

Bài 17. Lan có 310 que tính, Lan kém Hoa 111 que tính. Hỏi Hoa có bao nhiêu que tính?

Cóm tất

Bài giải

Bài 18. Đàn gà có 230 con gà. Người ta bán đi một số con gà thì còn lại 130 con . Hỏi người ta đã bán bao nhiêu con gà?

Cóm tắ

Bài giắ

Bài 19. Năm nay Hoàng 29 tuổi. Hoàng nhiều hơn Nam 2 tuổi. Hỏi năm nay Nam mấy tuổi?

Cóm tắ

Bài giắ

Bài 20. Tại khu vườn sở thú, có 1 con sừ tử nặng 10 kg. Hỏi 4 con sừ tử như vậy thì có tổng số bao nhiêu kg ?

Cóm tắ

Bài giắ

Bài 21. Một quyển sách dày 198 trang , bạn Hà đã đọc được 120 trang .Hỏi Hà phải đọc bao nhiêu trang nữa mới hết quyển sách ?

Cóm tắ

Bài giắ

Bài 22. Quển vở của Hà có 119 trang. Hà đã viết hết 110 trang. Hỏi quyển vở của Hà còn lại bao nhiêu trang chưa viết?

Có m t t

Bài giải

Bài 23. Khối lớp 1 có tổng số 163 học sinh, khối lớp 2 có 135 học sinh. Hỏi cả 2 khối lớp có bao nhiêu học sinh?

Có m t t

Bài giải

Bài 24. Trong ngày hội đua thuyền, mỗi đợt đua có 5 thuyền tham gia. Hỏi 3 đợt đua như vậy có tất cả bao nhiêu thuyền tham gia ?

Có m t t

Bài giải

Bài 25: Mỗi ngày Thùy học ở nhà 2 giờ, mỗi tuần lễ Thùy học 4 ngày. Hỏi mỗi tuần lễ Thùy học ở nhà được bao nhiêu giờ ?

Có m t t

Bài giải

Bài 29. Lan hái được 20 bông hoa, Mai hái được 10 bông hoa. Hỏi cả hai bạn hái được bao nhiêu bông hoa ?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 30. Lớp 1A vẽ được 20 bức tranh , lớp 1B vẽ được 30 bức tranh . Hỏi cả 2 lớp vẽ được bao nhiêu bức tranh ?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 31. Hai bạn Lê, Na, Hoa mỗi bạn bắt tay với các bạn Hùng, Lâm, Tuấn. Hỏi có bao nhiêu cái bắt tay?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 32. Đàn vịt có 13 con ở dưới ao và 5 con ở trên bờ. Hỏi đàn vịt đó có tất cả mấy con?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 33. Mẹ bé Ly nhập 190 quả bóng về bán hội trại, 1 ngày mẹ Ly bán được 100 quả. Hỏi mẹ Ly còn bao nhiêu quả nữa phải ?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 34. Bố Nam chia 1 khúc gỗ dài 30 cm thành 5 đoạn bằng nhau. Hỏi mỗi đoạn dài bao nhiêu cm

Cóm tắt

Bài giải

Bài 35. Một cửa hàng có 150 xe máy, đã bán 5 chục xe máy. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu xe máy?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 36. Bạn Lam đếm trong chuồng cả gà và lợn có 8 cái chân. Hỏi trong chuồng có mấy con lợn?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 41. Hoàng có 210 nhãn vở, Hoàng kém Thanh 120 nhãn vở. Hỏi Thanh có bao nhiêu nhãn vở?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 42. Lan có 310 que tính, Lan kém Hoa 111 que tính. Hỏi Hoa có bao nhiêu que tính?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 43 : Nhà Lan có nuôi 23 con thỏ mẹ mang ra chợ bán đi 9 con .Hỏi mẹ còn lại bao nhiêu con thỏ ?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 44. Nhà My có 15 con chó chia đều cho 3 chuồng. Hỏi mỗi chuồng có bao nhiêu con chó ?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 45. Nhà Nam có 6 cái chuồng , mỗi chuồng có 4 con nhím . Hỏi nhà Lan có tất cả bao nhiêu con nhím?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 46. Nhà Hoan có 42 con gà, mẹ mua thêm 18 con nữa. Hỏi nhà Hoan có tất cả bao nhiêu con gà ?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 47. Giờ thể dục lớp 2C xếp thành 4 hàng dọc đều nhau, mỗi hàng dọc có 8 bạn. Hỏi lớp 2C có bao nhiêu bạn ?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 48. Mẹ Giang ra vườn hái 1 số bông hoa mang ra chợ bán . Mẹ bán được 12 bông hoa và còn lại trong giỏ 2 chục bông .Em hãy tính số hoa ban đầu mẹ hái ở vườn ?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 49. Gà nhà Khoa đẻ được 1 số trứng rất ngon, mẹ chia thành 5 bao nhỏ , mỗi bao như thế là 1 chục quả để mang ra chợ bán cho tiện. Em hãy tính số trứng ban đầu mẹ mang ra chợ bán ?

Cóm tắt

Bài giải

Bài 50 : Cửa hàng nhập về 10 thùng cam. Mỗi thùng 100 quả cam .Hỏi số quả cam cửa hàng nhập về là bao nhiêu ?

Cóm tắt

Bài giải

CHỦ ĐỀ: SO SÁNH SỐ

Câu 16: Sắp xếp các số sau: 111 , 891 , 321 , 489 , 23

+ Theo thứ tự từ bé đến lớn:.....

+ Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Câu 2: Sắp xếp các số sau: 23 , 782 , 901 , 261 , 732

+ Theo thứ tự từ bé đến lớn:.....

+ Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Câu 3: Sắp xếp các số sau: 780 , 210 , 67 , 304 , 12

+ Theo thứ tự từ giảm dần :

+ Theo thứ tự tăng dần :

Câu 4: Sắp xếp các số sau: 666 , 503 , 781 , 671 , 46

+ Theo thứ tự từ bé đến lớn:.....

+ Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Câu 12: Khoanh tròn vào số chẵn lớn nhất ?

A.781 B.982 C. 999 D. 361

Câu 12: Khoanh tròn vào số lớn nhất ?

A.451 B.415 C.461 D. 409

Câu 12: Khoanh tròn vào số lẻ lớn nhất ?

A.441 B.980 C.126 D.100

Câu 8: Sắp xếp các số sau: 612 , 987 , 34 , 98 , 234

+ Theo thứ tự từ lớn đến bé

+ Theo thứ tự từ bé đến lớn :

Câu 7: Sắp xếp các số sau: 560 , 700 , 212 , 541 , 99

+ Theo thứ tự tăng dần:.....

+ Theo thứ tự giảm dần :

Câu 8: Sắp xếp các số sau: 65 , 652 , 120 , 324 , 781

+ Theo thứ tự giảm dần :.....

+ Theo thứ tự tăng dần :

Câu 9: Sắp xếp các số sau: **442 , 781 , 109 , 362 , 89**

+ Theo thứ tự từ lớn đến bé :

+ Theo thứ tự từ bé đến lớn :

Câu 10: Sắp xếp các số sau: **99 , 231 , 562 , 900 , 325**

+ Theo thứ tự tăng dần:.....

+ Theo thứ tự giảm dần :

Câu 11: Khoanh tròn vào số lớn nhất ?

A.768 B. 283 C. 234 D.901

Câu 12: Khoanh tròn vào số bé nhất ?

A.901 B. 123 C. 367 D. 278

Câu 12: Khoanh tròn vào số lớn nhất ?

A.541 B.666 C.542 D.601

Câu 12: Khoanh tròn vào số giống nhau?

A.871 B.661 C.222 D.441

Câu 12: Khoanh tròn vào số tròn chục lớn nhất ?

A.61 B.30 C.80 D.900

Câu 12: Khoanh tròn vào số lớn hơn 351 ?

A.782 B.450 C.239 D.401

Câu 12: Khoanh tròn vào số bé hơn 672 ?

A.762 B.621 C.657 D.267

Câu 12: Khoanh tròn vào số vừa lớn hơn 390 và bé hơn 450

A.790 B.430 C.401 D.340

Câu 5: Sắp xếp các số sau: **556 , 410 , 673 , 233 , 109**

+ Theo thứ tự từ lớn đến bé :

+ Theo thứ tự từ bé đến lớn :

Câu 6 Sắp xếp các số sau: **78 , 900 , 454 , 112 , 543**

+ Theo thứ tự từ bé đến lớn:.....

+ Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Câu 7: Sắp xếp các số sau: **100 , 67 , 324 , 167 , 456**

+ Theo thứ tự giảm dần :

+ Theo thứ tự từ tăng dần :

Câu 12 : Điền dấu > < =

799		890
600		450
200		200
999		1000
451		431
569		698
710		170
221		221
403		409
112		110

101		221
258		412
642		842
229		100
451		431
769		652
760		450
781		431
601		509
512		564

99		890
60		50
80		900
79		10
51		43
69		68
70		70
21		81
43		19
82		11

Câu 12 : Cho các số đo của ba con vật

+ Con hươu cao cổ: 650 cm

+ Con voi : 389 cm

+ Con chim đà điểu : 210 cm

+ Con gấu : 221 cm

a. Con nào cao nhất :

b. Con nào thấp nhất :

c. Con nào có số đo là 221 cm :

d. Sắp xếp tên các con vật từ thấp đến cao :

e. Sắp xếp các số đo của các con vật từ cao đến thấp :

.....

Câu 12: Khoanh tròn vào số đứng sau số 678 ?

A. 671

B. 679

C. 676

D. 677

Câu 12: Khoanh tròn vào số đứng trước số 200 ?

A. 201

B. 202

C. 199

D. 190

Câu 12: Khoanh tròn vào số tròn trăm ?

A. 90

B. 120

C. 200

D. 301

Câu 12 : Nối đúng .

678 > 234
512 < 901
768 > 890
543 < 900
451 < 231
510 > 451
890 < 900
666 > 777
321 < 312
543 > 534

Đúng

Sai

Câu 12 :Điền số còn thiếu $678 > 6.....9$

A.7

B.8

C.2

D.5

Câu 12 : Cho các số đo của ba con vật

+ Bạn Nam : 110 cm

+ Bạn Linh : 121 cm

+ Bạn Hoa : 120 cm

+ Bạn Quân : 132 cm

a.Bạn nào thấp nhất :

b.Bạn nào cao nhất :

c.Bạn nào có số đo là 132 cm :

d.Sắp xếp tên các bạn từ cao đến thấp :

e.Sắp xếp các số đo của các bạn từ thấp đến cao :
.....

Câu 12 : Khoanh tròn vào số tròn trăm bé nhất

A.40

B.200

C.600

D.110

Câu 12 : Khoanh tròn vào số lẻ bé nhất ?

A.401

B.111

C.219

D.231

Câu 12 : Khoanh tròn vào số thích hợp : $781 >81$

A.2

B.6

C.7

D.8

Câu 12 : Điền dấu $> < =$

799 – 299		890 – 234
600 – 200		789 – 450
200 – 200		200 + 0
929 – 289		1000
621 + 112		211 + 123
529 – 128		698 – 278
910 – 219		170 + 271
781 + 12		221 + 12
123 + 651		409 – 21
102 + 671		110 + 451

329 – 12		671 + 17
820		679 + 12
760		56 + 123
222		10 + 179
591		430 + 432
899		689 – 78
654		526 – 76
11 + 632		861
63 + 654		190 + 300
654 – 453		30 + 67

Câu 12 :

Câu 12 : **Câu 12 :** Điền dấu $> < =$

79		90
600		50
200		679
899		1000
432		431
643		638
710		170
221		221
403		409
112		110

101		221
258		412
642		842
229		100
451		431
769		652
760		450
781		431
601		509
512		564

99		890
60		50
80		900
79		10
51		43
69		68
70		70
21		81
43		19
82		11

CHỦ ĐỀ :ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI

Câu 1 :Số ?

a. $40\text{ cm} = \dots\dots\text{ dm}$

$2\text{ m} = \dots\dots\dots\text{ dm}$

b. $800\text{ cm} = \dots\dots\dots\text{ m}$

$1\text{ dm} = \dots\dots\dots\text{ cm}$

c. $43\text{ cm} = \dots\dots\text{ dm} \dots\dots\text{ cm}$

$6\text{ m} = \dots\dots\dots\text{ dm}$

d. $72\text{ m} = \dots\dots\dots\text{ cm}$

$2\text{ m} = \dots\dots\dots\text{ cm}$

e. $3\text{ m } 23\text{ cm} = \dots\dots\dots\text{ cm}$

$6\text{ m} = \dots\dots\dots\text{ cm}$

f. $7\text{ cm } 7\text{ mm} = \dots\dots\dots\text{ mm}$

$50\text{ cm} = \dots\dots\dots\text{ dm}$

g. $6\text{ m } 4\text{ cm} = \dots\dots\dots\text{ cm}$

$40\text{ dm} = \dots\dots\dots\text{ m}$

Câu 2 : Nối đúng

Cái bút chì dài

Cái bàn học dài

Cái bảng con dài

Cái chổi quét nhà

60 cm

1 dm

1 m

20 cm

Câu 3 : Số ?

$56\text{ cm} + 56\text{ cm} = \dots\dots\dots$

$6\text{ m} + 9\text{ m} = \dots\dots\dots$

$45\text{ dm} + 23\text{ dm} = \dots\dots\dots$

$7\text{ cm} + 8\text{ cm} = \dots\dots\dots$

$78\text{ cm} - 56\text{ cm} = \dots\dots\dots$

$9\text{ m} + 56\text{ m} = \dots\dots\dots$

$100\text{ cm} - 100\text{ cm} = \dots\dots\dots$

$5\text{ cm} + 48\text{ cm} = \dots\dots\dots$

$12\text{ m} + 39\text{ m} = \dots\dots\dots$

$45\text{ cm} - 13\text{ cm} = \dots\dots\dots$

Câu 4 : Viết số hoặc tên đơn vị đo thích hợp vào chỗ chấm:

a. Con nai nặng khoảng 70

b. Con vịt nặng khoảng kg

c. Con chó nặng khoảng 40

d. Buổi tối em thường học bài vào lúc giờ.

e. Mỗi tháng gia đình em dùng hết khoảng 2 nước mắm.

Câu 5 : Tính .

- | | |
|---|--|
| a. $63\text{ cm} - 40\text{ cm} - 12\text{ cm} = \dots\dots\dots$ | $14\text{ cm} + 56\text{ cm} - 23\text{ cm} = \dots\dots\dots$ |
| b. $2\text{ m} - 12\text{ cm} + 5\text{ cm} = \dots\dots\dots$ | $56\text{ cm} - 2\text{ m} + 7\text{ cm} = \dots\dots\dots$ |
| c. $1\text{ dm} + 23\text{ cm} = \dots\dots\dots$ | $42\text{ cm} - 2\text{ dm} = \dots\dots\dots$ |
| d. $50\text{ l} + 30\text{ l} - 22\text{ l} = \dots\dots\dots$ | $30\text{ kg} + 14\text{ kg} + 18\text{ kg} = \dots\dots\dots$ |
| e. $5\text{ km} + 16\text{ km} - 12\text{ km} = \dots\dots\dots$ | $34\text{ km} + 67\text{ km} = \dots\dots\dots$ |
| f. $6\text{ dm} + 50\text{ cm} = \dots\dots\dots$ | $80\text{ cm} + 2\text{ dm} = \dots\dots\dots$ |
| g. $3\text{ m} + 107\text{ cm} - 200\text{ cm} = \dots\dots\dots$ | $40\text{ cm} + 5\text{ dm} + 4\text{ dm} = \dots\dots\dots$ |

Câu 6 : Điền $> < =$

- | | |
|---|--|
| a. $35\text{ m} : 5 \dots\dots 32\text{ dm}$ | $3\text{ dm} \times 6\text{ cm} \dots\dots 18\text{ dm}$ |
| b. $4\text{ cm} \times 5 \dots\dots 5\text{ dm} \times 3$ | $35\text{ mm} : 5 \dots\dots 25\text{ cm} : 5$ |
| c. $48\text{ mm} : 8 \dots\dots 5\text{ cm} : 5$ | $21\text{ m} : 3 \dots\dots 6\text{ dm}$ |
| d. $7\text{ dm} \times 2 \dots\dots 4\text{ cm} \times 9$ | $2\text{ dm} \times 7 \dots\dots 6\text{ cm} \times 2$ |
| f. $5\text{ km} \times 7 \dots\dots 30\text{ km}$ | $3\text{ kg} \times 6 \dots\dots 15\text{ kg}$ |
| g. $2\text{ lít} \times 9 \dots\dots 3\text{ lít} \times 7$ | $4\text{ m} \times 8 \dots\dots 30\text{ cm}$ |

C

- | | | |
|--|--|--|
| a. $8\text{ dm} = \dots\dots\dots \text{ cm}$ | $7\text{ dm} = \dots\dots\dots \text{ cm}$ | $4\text{ m} = \dots\dots\dots \text{ dm}$ |
| b. $100\text{ cm} = \dots\dots\dots \text{ m}$ | $900\text{ cm} = \dots\dots\dots \text{ m}$ | $20\text{ dm} = \dots\dots\dots \text{ m}$ |
| c. $30\text{ dm} = \dots\dots\dots \text{ m}$ | $7\text{ m} = \dots\dots\dots \text{ dm}$ | $8\text{ dm} = \dots\dots\dots \text{ cm}$ |
| d. $6\text{ dm } 5\text{ cm} = \dots\dots\dots \text{ cm}$ | $8\text{ dm } 12\text{ cm} = \dots\dots\dots \text{ cm}$ | |
| e. $7\text{ m } 3\text{ dm} = \dots\dots\dots \text{ dm}$ | $500\text{ cm } 4\text{ m} = \dots\dots\dots \text{ m}$ | |
| f. $4\text{ dm } 5\text{ m} = \dots\dots\dots \text{ m}$ | $2\text{ dm } 8\text{ cm} = \dots\dots\dots \text{ cm}$ | |

Câu 8 : Viết **mm, cm, dm, m** vào chỗ chấm thích hợp:

- a) Chiếc bút chì dài khoảng 15.....
- b) Một ngôi nhà nhiều tầng cao khoảng 17

- c) Con hươu cao cổ cao 5
- d) Một gang tay dài khoảng 1.....
- e) Cái điện thoại di động dài khoảng 13
- f) Cái bảng viết ở lớp dài khoảng 4

Câu 9: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

- | | |
|-------------------------------|-------------------------|
| a) 5 m 2 cm =cm | 7 m 7 cm =cm |
| b) 200 cm = m | 400 cm = m |
| c) 50 dm + 5 m = m | 60 dm + 5 m = m |
| d) 2 dm + 5 mm =mm | 8 dm + 7 mm = mm |
| f) 500 cm + 500 cm = cm | 120 m + 120 m = m |

Câu 10 : Đền biển cách bờ 6 km, một chiếc tàu đánh cá cách bờ 4 km (như hình vẽ). Hỏi chiếc tàu đánh cá đó cách đền biển bao nhiêu ki-lô-mét?

Bài giải :

.....

.....

.....

Câu 11 :Điền dấu (+ –)

- | | |
|-----------------------------|--------------------------------|
| 89 cm 78 cm = 11 cm | 45 cm 17 cm = 28 cm |
| 100 cm 10 cm = 110 cm | 335 km 125 km = 460 km |
| 89 dm 28 dm = 117 dm | 672 dm 582 dm = 90 dm |
| 7 dm 4 dm = 11 dm | 23 cm 39 cm = 62 cm |
| 9 kg 29 kg = 38 kg | 281 lít 231 lít = 50 lít |

Câu 12: Các con vịt cân nặng bằng nhau (gồm có 5 con vịt) . Con chó cân nặng 10 kg . Mỗi con gà nặng bao nhiêu kg ?

- A.5 kg B.3 kg C. 2 kg D.4 kg

Câu 13 : Huy cân nặng 40 kg , An nhẹ hơn Huy 7 kg . Hỏi An cân nặng bao nhiêu kg ?

Bài giải :

.....

.....

.....

Câu 14: Lê cao 87 cm , Liên thấp hơn Lê 8 cm . Hỏi Liên cao bao nhiêu cm ?

Bài giải :

.....

.....

.....

Câu 15: Nhà Quỳnh ở cách trường 300 m . Nhà Lan ở gần trường hơn so với nhà Quỳnh 100 m .Hỏi nhà Lan ở cách trường bao nhiêu mét ?

Bài giải :

.....

.....

.....

Câu 16 : Mẹ mua 6 chai nước mắm , mỗi chai đựng 3 lít nước mắm . Hỏi mẹ đã mua bao nhiêu lít nước mắm ?

Bài giải :

.....

.....

.....

Câu 1 : Mẹ đi ngủ lúc 22 giờ. Hỏi lúc mẹ đi ngủ là tối hay đêm?

Câu 2 : Quả dưa hấu nặng 2kg, quả lê nặng 500g. Vậy để cân thăng bằng, ta phải thêm vào bên cân không có gì quả cân nặng số gam là: g.

Câu 3 :Mẹ đi công tác 1 tuần . Lúc mẹ đi là vào thứ Năm tuần trước . Vậy mẹ sẽ về nhà vào thứ mấy tuần này ?

A.Thứ Ba B.Thứ Sáu C.Thứ Tư D.Thứ Năm

Câu 4 :Bố đi làm về đến nhà vào lúc 18 giờ. Hỏi mẹ đi làm về lúc đó là buổi nào?

Câu 5 : Quả dưa nặng 900g, quả lê nặng 100g, quả táo nặng 200g.
Vậy để cân thăng bằng thì phải có thêm số quả táo bên cân bên trái là: quả.

Câu 6 : Từ thứ ba đến thứ bảy trong cùng một tuần lễ. Cách nhau mấy ngày? Hôm nay là thứ ba, 5 ngày nữa Lan sẽ đón bố đi công tác về. Hỏi bố Lan đi công tác về vào thứ mấy?

->Trả lời :

Câu 7 : Thứ tư tuần này là ngày 17 tháng 3 . Vậy thứ tư tuần trước là ngày bao nhiêu ?

A.ngày 9 tháng 3 B. ngày 10 tháng 3 C.ngày 11 tháng 3

Câu 8 : Cùng đi một quãng đường như nhau, anh Hòa đi hết 50 phút, anh Tùng đi hết 1 giờ, anh Bình đi hết 65 phút. Hỏi ai đi nhanh nhất?

->Trả lời :

Câu 9:Thứ năm tuần này là ngày 15 tháng 6. Hỏi thứ năm tuần trước là ngày mấy? Thứ năm tuần sau là ngày mấy?

->Trả lời :

Câu 10 : Hôm nay là ngày 4 tháng 6, còn 8 ngày nữa thì đến sinh nhật của Hồng. Hỏi sinh nhật của Hồng là ngày mấy của tháng 6?

->Trả lời :

Câu 11 : Ngày 12 tháng 4 là ngày thứ ba. Hỏi thứ ba tuần trước là ngày nào của tháng 4?

->Trả lời :

Câu 12 : Nếu thứ ba tuần này là ngày chẵn thì thứ ba tuần sau cũng là ngày chẵn đúng không?

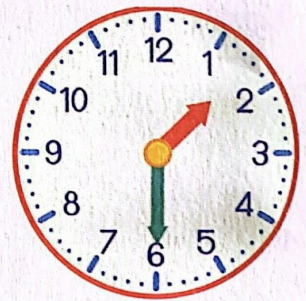
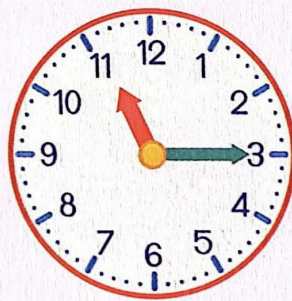
->Trả lời :

Câu 13 : a) Từ 8 giờ sáng đến 10 giờ sáng cùng ngày là bao nhiêu giờ?

b) Từ 8 giờ sáng đến 2 giờ chiều cùng ngày là bao nhiêu giờ?

c) Từ 8 giờ tối hôm trước đến 8 giờ sáng hôm sau là bao nhiêu giờ?

Câu 14 : Đồng hồ chỉ ?



..... giờ chiều

..... giờ phút đêm

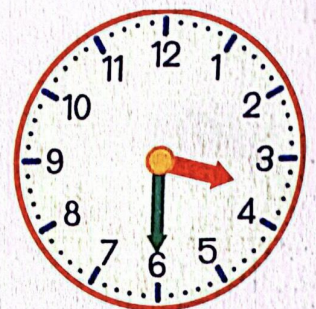
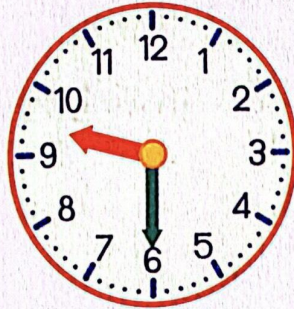
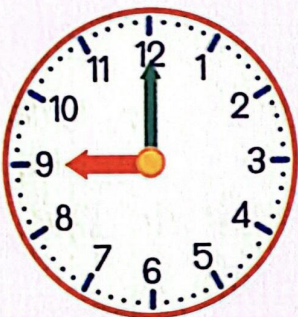
..... giờ phút chiều

.....giờ sáng

..... giờ phút

..... giờ phút

Câu 15 : Đồng hồ chỉ ?



..... giờ tối

..... giờ phút đêm

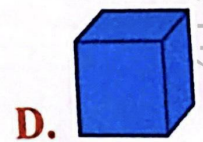
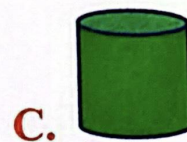
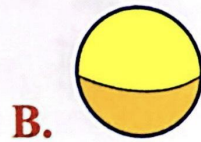
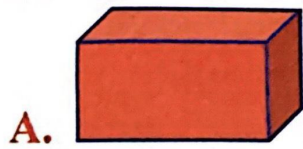
..... giờ phút chiều

.....giờ sáng

..... giờ phút

..... giờ phút

Câu 16 :Khoanh tròn vào khối trụ ?

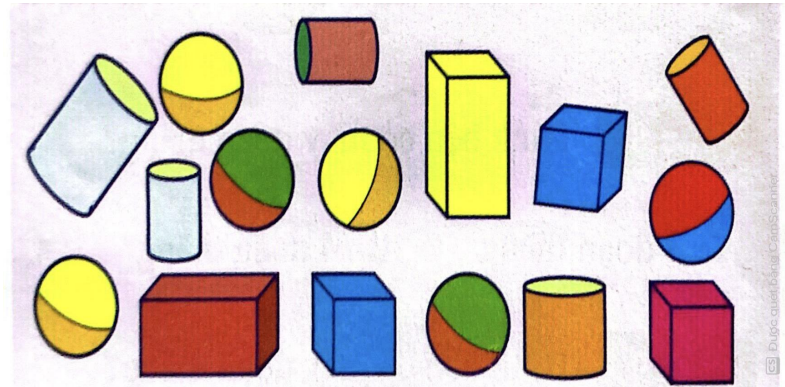


Câu 17 :

Hình bên có :

+ Có hình cầu

+ Có hình trụ

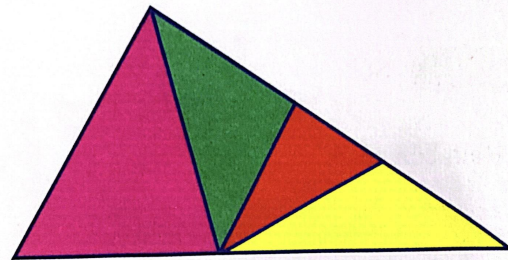


Câu 18 :

Hình bên có :

+ Có hình tam giác

+ Có hình tứ giác



Câu 19 : Nối đúng ?



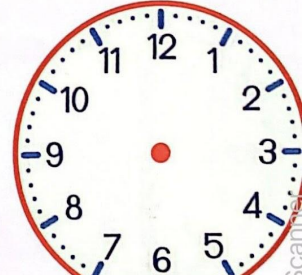
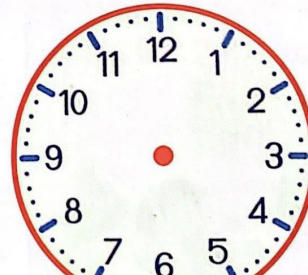
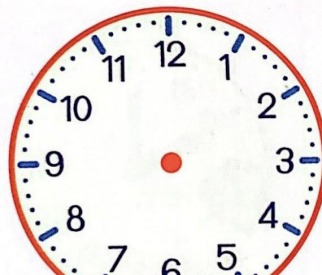
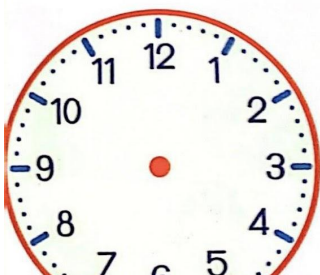
Khối hộp chữ nhật

Khối lập phương

Khối trụ

Khối cầu

Câu 20: Vẽ thêm kim đồng hồ để đồng hồ chỉ đúng giờ ?



CHỦ ĐỀ : CÁC SỐ TỰ NHIÊN

Câu 1: Làm theo mẫu :

- + Số 452 gồm trăm ,chục vàđơn vị . $400 + 50 + 2 = 452$
- + Số 92 gồmchục vàđơn vị . $90 + 2 = 92$
- + Số 353 gồm trăm ,chục vàđơn vị
- + Số 928 gồm trăm ,chục vàđơn vị.
- + Số 323 gồm trăm ,chục vàđơn vị.....
- + Số 144 gồm trăm ,chục vàđơn vị.....
- + Số 650 gồm trăm ,chục vàđơn vị.....
- + Số 736 gồm trăm ,chục vàđơn vị.....
- + Số 265 gồm trăm ,chục vàđơn vị.....
- + Số 664 gồm trăm ,chục vàđơn vị.....

Câu 2: Làm theo mẫu .

- + Sốgồm 1 chục và 7 đơn vị: $10 + 7 = 17$
- + Sốgồm 2 trăm , 5 chục và 9 đơn vị:.....
- + Sốgồm 5 trăm , 2 chục và 3 đơn vị:.....
- + Sốgồm 3 chục và 3 đơn vị:.....
- + Số gồm 1 trăm và 2 chục :.....
- + Số gồm 4 trăm và 2 đơn vị :
- + Số gồm 3 trăm , 9 chục và 3 đơn vị :
- + Số gồm 6 chục và 2 đơn vị :

- + Số gồm 5 chục , 4 trăm và 8 đơn vị :
- + Số gồm 8 trăm và 3 đơn vị :
- + Số đứng sau số 789 :
- + Số lẻ đứng sau số 123 :
- + Số chẵn lớn nhất có ba chữ số :
- + Số lẻ bé nhất có 2 chữ số :
- + Số lớn nhất có 3 chữ số khác nhau :

Câu 3: Đọc số :

- | | |
|-------------|-------------|
| 125 : | 678 : |
| 787 : | 632 : |
| 909 : | 140 : |
| 761 : | 263 : |
| 311 : | 449 : |
| 540 : | 226 : |
| 821 : | 723 : |
| 531 : | 925 : |
| 530 : | 482 : |

Câu 4: Viết số .

- | | |
|-------------------------------|--------------------------------|
| Hai trăm tám mươi tư : | Ba trăm chín mươi lăm:..... |
| Bốn trăm hai mươi tám : | Chín trăm sáu mươi hai : |
| Hai trăm chín mươi : | Một trăm linh ba : |
| Tám trăm linh sáu: | Bảy trăm sáu mươi một : |
| Ba trăm hai mươi tư : | Bốn trăm mười chín : |
| Bảy trăm hai mươi lăm : | Chín trăm linh tám : |
| Sáu trăm bốn mươi tư : | Bốn trăm mười sáu : |

Câu 5: Với các số sau em hãy lập các số có 3 chữ số ?

a.Lập các số có chữ số khác nhau :

- + Các số : 8 , 1 , 9 :

b.Lập các số có 3 chữ số là số lẻ :

- + Các số : 3, 7 , 8 :

c.Lập các số có 3 chữ số là số chẵn :

+ Các số : 2 , 7 , 4 :

d.Lập các số có 2 chữ số :

+ Các số : 5 , 0 , 3 :

e.Lập các số bé hơn 50

+ Các số : 2 , 5 , 4 :

f. Lập các số có 3 chữ số giống nhau :

+ Các số : 6 , 1 , 7 :

Câu 6: Số ?

a.Em hãy viết các số lẻ có 3 chữ số từ 100 -> 200

.....

b.Em hãy viết các số tròn chục ?

.....

c.Em hãy viết các số tròn trăm ?

.....

d.Em hãy viết các số có 3 chữ số giống nhau ?

.....

e.Em hãy viết các số chẵn có ba chữ số từ 300 -> 450

.....

Câu 7:Số .

+ Số 223 gồm trăm ,chục vàđơn vị.....

+ Số 714 gồm trăm ,chục vàđơn vị.....

+ Số 475 gồm trăm ,chục vàđơn vị.....

+ Số 156 gồm trăm ,chục vàđơn vị.....

+ Số 29 gồmchục vàđơn vị.....

+ Số 81 gồmchục vàđơn vị.....

Câu 8: Viết tiếp số còn thiếu

a.670 , , 673 , ,

b.210 , 220 , , , 250 , ,

c.100 , , 300 , , , 600 ,

d. 441 , , 445 , , 449 ,

e. 22 , , 26 , , , , , 36

Câu 9: Số ?

- + Số chẵn lớn nhất của 2 chữ số :
- + Số tròn trăm đứng sau số 200:
- + Số đứng trước số 249 :
- + Số đứng giữa số 234 và 236 :
- + Số tròn chục đứng sau số 80 :
- + Số tròn trăm trước số 400:
- + Số đứng sau số 567 là :
- + Số chẵn đứng sau số 342 :
- + Số lẻ đứng sau số 577 :

Câu 10: Nối đúng .

A
Hai trăm ba mươi

Bốn trăm tám mươi sáu
Số chẵn bé nhất có 3 chữ số
Số gồm 2 trăm 3 chục và 5 đơn vị
Số lẻ lớn nhất có 3 chữ số
$300 + 9$
Chín trăm tám mươi sáu

Số gồm 2 chục và 7 đơn vị

$700 + 20 + 1$

B
309

986
27
230
721
100
235

999

486

Câu 11: Viết các số sau thành tổng (theo mẫu)

$$728 = 700 + 20 + 8$$

$$890 = \dots\dots\dots$$

$$761 = \dots\dots\dots$$

$$720 = \dots\dots\dots$$

$$654 = \dots\dots\dots$$

$$67 = \dots\dots\dots$$

$$291 = \dots\dots\dots$$

$$76 = \dots\dots\dots$$

$$290 = \dots\dots\dots$$

$302 = \dots\dots\dots$

$543 = \dots\dots\dots$

$780 = \dots\dots\dots$

$708 = \dots\dots\dots$

$667 = \dots\dots\dots$

$79 = \dots\dots\dots$

$420 = \dots\dots\dots$

$83 = \dots\dots\dots$

Câu 12 : Số?

$887 = 800 + 80 + \dots\dots\dots$

$65 = \dots\dots\dots + \dots\dots\dots$

$658 = \dots\dots\dots + \dots\dots\dots + 8$

$761 = 700 + \dots\dots\dots + \dots\dots\dots$

$561 = 500 + \dots\dots\dots + \dots\dots\dots$

$301 = \dots\dots\dots + 1$

$231 = \dots\dots\dots + 30 + \dots\dots\dots$

$470 = \dots\dots\dots + 70$

$790 = \dots\dots\dots + 90$

$23 = \dots\dots\dots + \dots\dots\dots$

$901 = \dots\dots\dots + \dots\dots\dots$

$160 = \dots\dots\dots + 60 + \dots\dots\dots$

Câu 13 : Đọc số , viết số

780 :

611 :

891 :

213 :

Sáu trăm tám mươi :

Bảy trăm :

Chín trăm linh một :

Hai trăm bảy mươi tư :

Bốn trăm sáu mươi tám :

Ba trăm linh một :

Câu 14: Khoanh tròn vào số $500 + 3$

A.530

B.503

C.553

D.305

Câu 15: Nối đúng .

A
$900 + 4$

B
404

$400 + 4$
$400 + 10 + 4$
$400 + 90$
$400 + 9$
$400 + 40$

409
414
440
904
490

Câu 16: a.Số liền trước số 580 là số nào ?

b.Số liền sau số 999 là số nào ?

c.Số 399 là số liền trước số nào ?

Câu 17 : Với các số 7, 2, 4 em hãy lập các số có ba chữ số phù hợp ?

A.891 B.901 C.992 D.988

Câu 20 : Với các số 6 , 5, 9 em hãy lập các số lẻ có ba chữ số phù hợp ?

A. 85 B. 76 C. 57 D. 58

D. Ba chục 4 đơn vị

b) Theo thứ tự tăng dần:

Cóm tắt

Bài giải

Câu 5: Kết quả của phép tính $30 + 70$ bằng:

- A. 102 B. 99 C. 100 D. 110

Câu 6: Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào chỗ chấm:

$$274 + 10 \dots 344$$

837-214 839-246

$$131 + 214 \dots 111 + 235$$

$$234 + 265 \dots 889 - 425$$

Câu 7: Một chuồng có 5 con gà. Hỏi 6 chuồng như thế có bao nhiêu con Gà ?

Cóm tắt	Bài giải
---------	----------

Câu 8. Các số 652; 562; 625; viết theo thứ tự từ bé đến lớn là:

- A. 562; 652; 625
B. 652; 562; 625
C. 562; 625; 652
D. 625; 562; 652

Câu 9: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

74, 75, 76, 77, . . . , . . . , . . . , . . . , . . . , . . . , 84

15, 14, 13, ..., ...,,, 8, 7, ..., ..., 4, 3

10, 20, 30, ..., ..., ..., 70, ..., 90

....., 34, 35,, 37,,, 40, 41,, 43

Câu 10: Nếu thêm 23 quyển vở thì Hoa sẽ có 78 quyển vở. Hỏi ban đầu Hoa có bao nhiêu quyển vở?

Cóm tắt	Bài giải
---------	----------

Câu 11: Chiều dài của cái bàn khoảng 15..... Tên đơn vị cần điền vào chỗ chấm là:

- A. cm B. km C. dm D. m

Câu 12: Số liền trước số 342 là :

- A. 343 B. 341 C. 340 D. 344

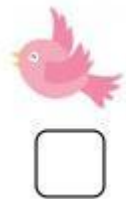
Câu 13: Giá trị của chữ số 5 trong 351 là: A. 500 B. 50 C.5 D.55

Câu 14: Quan sát biểu đồ và trả lời câu hỏi:

SỐ CHIM, BƯỚM, ONG TRONG VƯỜN HOA

Con chim	
Con bướm	
Con ong	

a) Mỗi loại có bao nhiêu con? Điền số thích hợp vào ô trống:

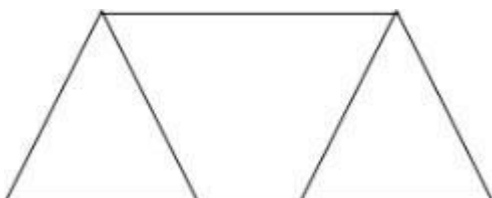


b) Con vật nào nhiều nhất? Con vật nào ít nhất?

c) Con bướm nhiều hơn con chim con.

Con chim ít hơn con ong con.

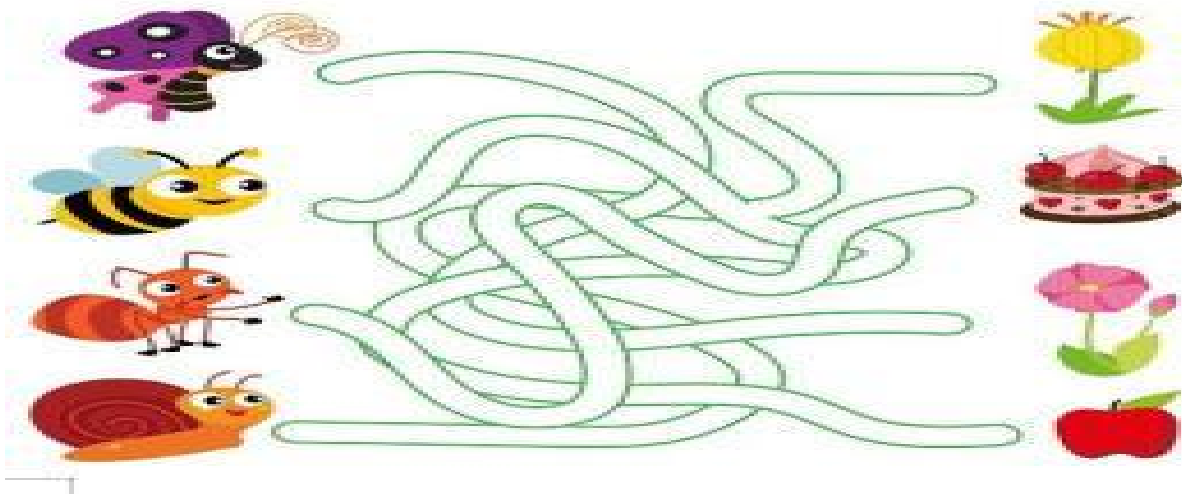
Câu 15: Số hình tứ giác có trong hình vẽ là:.....hình.



Cóm tắt	Bài giải
---------	----------

Câu 1: Quan sát đường đi của những con vật sau và chọn từ **chắc chắn, có thể** hoặc **không thể** c

Câu 22:Viết tiếp cho phù hợp.



- Cô bướm đến chỗ bông hoa màu hồng.
- Chú ong đến chỗ bông hoa màu vàng.
- Bác Kiến đến chỗ chiếc bánh.
- Cậu ốc sên đến chỗ quả táo đỏ

Câu 23: Số lớn nhất trong các số 973, 974, 917, 984 là số:

- A. 973 B. 974 C. 917 D. 9 84

Câu 24: Hình dưới đây có bao nhiêu hình vuông, hình tròn, hình tam giác và hình chữ nhật?

